

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

BÙI THỊ BÍCH NÊ

**ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH
TRONG CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI Ở VIỆT NAM**

CHUYÊN NGÀNH: TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

MÃ SỐ: 62 34 02 01

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: **1. PGS.TS. Kiều Hữu Thiện**
2. TS. Nguyễn Tiến Đông

HÀ NỘI - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan bản luận án này là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong Luận án là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Bùi Thị Bích Nê

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Viết đúng
BĐBP	Bộ đội biên phòng
BQP	Bộ Quốc phòng
BTC	Bộ Tài chính
BTTM	Bộ Tổng tham mưu
CHDCND	Cộng hòa Dân chủ Nhân dân
CNH-HĐH	Công nghiệp hóa - hiện đại hóa
GDĐT	Giáo dục đào tạo
HV	Học viện
NCKH	Nghiên cứu khoa học
NSBĐ	Ngân sách bảo đảm
NSNN	Ngân sách nhà nước
NSQP	Ngân sách quốc phòng
QĐ	Quân đoàn
QK	Quân khu
TVQUTW	Thường vụ Quân ủy Trung ương

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài luận án	1
2. Tình hình nghiên cứu	2
3. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	13
4. Nội dung, đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu	14
5. Kết quả của đề tài	16
6. Kết cấu của đề tài Luận án	17
Chương 1: NHỮNG LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI Ở VIỆT NAM	18
1.1. Một số vấn đề về giáo dục đào tạo trong Quân đội và chi ngân sách nhà nước cho giáo dục đào tạo	18
1.1.1. Khái niệm về giáo dục đào tạo	18
1.1.2. Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân	19
1.1.3. Đặc điểm giáo dục đào tạo trong các trường Quân đội	20
1.1.4. Chi ngân sách nhà nước	22
1.1.5. Chi ngân sách nhà nước cho hoạt động đào tạo	26
1.2. Quản lý chi ngân sách nhà nước trong các trường Quân đội	31
1.2.1. Khái niệm về quản lý chi ngân sách nhà nước trong các trường Quân đội	31
1.2.2. Đặc điểm, yêu cầu, nguyên tắc chi ngân sách nhà nước trong các trường Quân đội	31
1.2.3. Tổ chức quản lý ngân sách bảo đảm ngành nhà trường	41
1.2.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi ngân sách nhà nước trong các trường Quân đội	52
1.3. Kinh nghiệm từ một số cơ sở giáo dục trong và ngoài nước về quản lý chi ngân sách nhà nước	54
1.3.1. Kinh nghiệm quản lý chi ngân sách nhà nước từ các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước	54
1.3.2. Bài học rút ra đối với các trường Quân đội ở Việt Nam	59

Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI Ở VIỆT NAM	61
2.1. Tổng quan về hệ thống nhà trường Quân đội	61
2.1.1. Khái quát hệ thống tổ chức nhà trường Quân đội	61
2.1.2. Nhiệm vụ của các trường quân đội	62
2.2. Tổ chức quản lý chi ngân sách nhà nước trong các trường quân đội	63
2.2.1. Nội dung chi ngân sách bảo đảm ngành nhà trường	63
2.2.2. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước ở các trường quân đội	66
2.3. Thực trạng quản lý chi ngân sách bảo đảm tại các trường quân đội	69
2.3.1. Công tác xây dựng định mức chi	69
2.3.2. Tình hình chi ngân sách bảo đảm tại các trường Quân đội	74
2.3.3. Lập, phân bổ dự toán ngân sách bảo đảm	80
2.3.4. Chấp hành ngân sách bảo đảm	84
2.3.5. Quyết toán chi ngân sách bảo đảm ngành nhà trường	85
2.4. Đánh giá thực trạng quản lý chi ngân sách bảo đảm ngành nhà trường	88
2.4.1. Kết quả đạt được	88
2.4.2. Những mặt còn tồn tại	91
2.4.3. Nguyên nhân	96
Chương 3: GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI Ở VIỆT NAM NHỮNG NĂM TỚI	
3.1. Những định hướng giáo dục đào tạo tại các trường Quân đội ở Việt Nam	99
3.1.1. Định hướng giáo dục đào tạo của Việt Nam	99
3.1.2. Định hướng giáo dục đào tạo trong các trường quân đội giai đoạn đến năm 2020	101
3.1.3. Định hướng quản lý chi ngân sách nhà nước cho giáo dục đào tạo tại các trường quân đội những năm tới	108
3.2. Giải pháp đổi mới quản lý chi ngân sách cho giáo dục đào tạo tại các trường Quân đội	109

3.2.1. Các giải pháp chính	109
3.2.1.1. Đổi mới quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước cho các trường Quân đội	109
3.2.1.2. Đổi mới cơ cấu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục đào tạo trong quân đội phù hợp với phát triển quân đội trong tình hình mới	112
3.2.1.3. Đổi mới việc phân cấp trong quản lý điều hành ngân sách nhà nước	113
3.2.1.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước cho giáo dục đào tạo trong các trường quân đội	114
3.2.1.5. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán	117
3.2.2. Giải pháp hỗ trợ	117
3.2.2.1. Mở rộng chi ngân sách bảo đảm cho các trường Quân đội	117
3.2.2.2. Mở rộng quy mô đào tạo dân sự bên cạnh đào tạo quân sự theo nhiệm vụ, tham gia vào quá trình xã hội hoá giáo dục đào tạo	119
3.3. Kiến nghị	120
3.3.1. Đổi mới, tiến tới hoàn thiện qui trình quản lý chi ngân sách nhà nước	120
3.3.2. Cải cách thủ tục hành chính	121
3.3.3. Hoàn thiện cách tính định mức kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác giáo dục đào tạo tại các trường quân đội	121
3.3.4. Ưu tiên chi ngân sách nhà nước cho công tác giáo dục đào tạo tại các trường quân đội	122
KẾT LUẬN	123
DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ	125
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	126

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ

	Trang
Bảng 2.1. Định mức bảo quản trường	71
Bảng 2.2. Định mức Nghiệp vụ nhà trường	72
Bảng 2.3. Tình hình chi NSBĐ tại các trường Quân đội giai đoạn 2011-2015	74
Bảng 2.4. Tốc độ tăng chi NSBĐ tại các trường Quân đội giai đoạn 2011-2015	75
Bảng 2.5. Cơ cấu chi NSBĐ tại các trường trong Quân đội giai đoạn 2011-2015	78
Bảng 2.6. Tỷ lệ dự toán NSBĐ đơn vị lập và số được phân bổ giai đoạn 2011-2015	80
Bảng 2.7. Tỷ lệ NSBĐ phân cấp cho các trường quân đội giai đoạn 2011-2015	83
Bảng 2.8. Tỷ trọng phân cấp NSBĐ giữa các đợt trong năm cho các trường quân đội giai đoạn 2011 - 2015	84
Bảng 2.9. Tình hình thực hiện chỉ tiêu NSBĐ ngành nhà trường giai đoạn 2011-2015	87
Biểu đồ 2.1. Tình hình chi NSBĐ tại các trường Quân đội giai đoạn 2011-2015	76
Biểu đồ 2.2. Biểu đồ phản ánh sự biến động cơ cấu chi NSBĐ tại các trường quân đội giai đoạn 2011-2015	79
Sơ đồ 2.1. Tổ chức phân cấp quản lý NSBĐ ngành nhà trường	68

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Trong thời đại kinh tế tri thức, thì GDĐT được xem là nhân tố có tính quyết định trong sự phát triển bền vững của tất cả các quốc gia, bởi thông qua đó hình thành nên nguồn nhân lực có chất lượng cao. Chính vì vậy, tất cả các nước đều rất chú trọng mở rộng và nâng cấp chất lượng GDĐT.

Ở Việt Nam những năm qua, công tác GDĐT đã được đảng và nhà nước hết sức quan tâm, luôn coi GDĐT là “quốc sách” và đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp nhằm từng bước nâng cao chất lượng công tác đào tạo. Chính vì thế mà lĩnh vực này ở nước ta những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nguồn nhân lực của đất nước ngày càng được mở rộng về số lượng và nâng cao về chất lượng, có những đóng góp tích cực trong những thành tựu phát triển kinh tế chung của cả nước. Tuy nhiên, xét về thực chất thì lĩnh vực GDĐT nước ta vẫn còn nhiều bất cập cả về cơ cấu đào tạo lẫn chất lượng công tác đào tạo, chưa đáp ứng đầy đủ và kịp thời nguồn nhân lực có chất lượng cao trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Đối với lĩnh vực quốc phòng, thì nhu cầu về hoạt động GDĐT cũng đã và đang được đặt ra cấp thiết, bởi bối cảnh hiện nay quân đội vừa làm công tác bảo vệ an ninh lãnh thổ, vừa tham gia xây dựng kinh tế, do vậy việc nâng cao chất lượng công tác GDĐT trong các trường Quân đội sẽ góp phần thực hiện phương châm “*Xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam cách mạng chính qui tinh nhuệ và từng bước hiện đại*”. Tuy vậy, cũng giống như trong lĩnh vực dân sự, thì công tác GDĐT tại các trường trong quân đội nước ta hiện vẫn còn nhiều bất cập so với mục tiêu yêu cầu đặt ra trong tình hình mới. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới tình trạng này, trong đó, có nguyên nhân từ công tác quản lý chi NSNN cho GDĐT trong các trường quân đội vẫn còn khá nhiều

bất cập. Tăng cường công tác quản lý chi NSNN cho lĩnh vực GDĐT trong các trường Quân đội vì thế đã và đang tiếp tục được đặt ra cấp thiết.

Xuất phát từ đó, tôi đã mạnh dạn lựa chọn nghiên cứu đề tài: “**Đổi mới quản lý chi ngân sách trong các trường Quân đội ở Việt Nam**” làm đề tài Luận án Tiến sĩ kinh tế của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Cho đến nay đã có khá nhiều tài liệu chuyên khảo, đề tài nghiên cứu khoa học, Luận án có liên quan đến chủ đề về đổi mới quản lý chi NSNN, trong đó, có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu đó là:

Về các Giáo trình, sách Chuyên khảo

Võ Đình Hảo - Nguyễn Công Nghiệp (1991) trong cuốn “*Tài chính trong nền kinh tế thị trường*” (Nxb Pháp Lý, 1991) đã đề cập tương đối hệ thống các vấn đề có tính lý luận về tài chính trong nền kinh tế thị trường, trong đó, các hoạt động thu - chi NSNN đã được đề cập một cách khái quát. Vấn đề quản lý hoạt động thu - chi NSNN cũng đã được đề cập nhưng các tư liệu phân tích từ thời kỳ trước những năm 1990. Đặc biệt, vấn đề quản lý chi NSNN trong các trường quân đội chưa được đề cập trong cuốn sách này.

Tào Hữu Phùng - Nguyễn Công Nghiệp (1992) trong cuốn *Đổi mới NSNN* (Nxb Thống kê, 1992) đã đề cập và làm rõ vấn đề đổi mới NSNN, trong đó, vấn đề đổi mới chi NSNN cũng đã được các tác giả đề cập tương đối có hệ thống. Tuy vậy, các vấn đề được đề cập chủ yếu có liên quan đến quá trình đổi mới NSNN từ tư duy của một nền kinh tế tập trung chuyển sang kinh tế thị trường định hướng Xã hội Chủ nghĩa, hơn nữa, cuốn sách này cũng không đề cập đến vấn đề đổi mới quản lý chi NSNN trong các trường quân đội. Chính vì vậy một số kết luận rút ra từ công trình này chỉ có ý nghĩa tham khảo về mặt lý luận đối với tác giả khi nghiên cứu về đổi mới quản lý chi NSNN trong các trường quân đội hiện nay.

Trần Đình Ty (2002) trong cuốn “*Quản lý Nhà nước về tài chính - tiền tệ*” (Nxb Lao động, 2002) đã đề cập tương đối có hệ thống vấn đề quản lý

Nhà nước về tài chính - tiền tệ nói chung, trong đó vấn đề quản lý chi NSNN cũng đã được tác giả đề cập. Tuy vậy, các vấn đề về quản lý chi NSNN nhìn chung mang tính chất nguyên lý, nhiều nội dung có liên quan chẳng hạn kết cấu chi NSNN, các nhân tố ảnh hưởng đến chi NSNN và quản lý chi NSNN, quản lý chi NSNN trong các trường quân đội... chưa được đề cập và làm rõ.

Dương Thị Bình Minh (2005) trong cuốn *Quản lý chi tiêu công ở Việt Nam* (Nxb Tài chính, 2005) đề cập các vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý chi tiêu công, trong đó chi tiêu từ NSNN là một thành tố quan trọng. Các nội dung có liên quan đến công tác quản lý chi NSNN cũng đã được cuốn sách đề cập, song chủ yếu ở dạng nguyên lý, chưa đi sâu làm rõ qui trình quản lý, mô hình tổ chức bộ máy quản lý. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi NSNN cũng chưa được tác giả đề cập. Hơn nữa, các tư liệu phân tích từ trước năm 2005 nên ý nghĩa tham khảo cũng bị hạn chế, đặc biệt, quản lý chi NSNN trong các trường quân đội chưa được đề cập trong tài liệu này.

Sử Đình Thành (2005) trong cuốn *Chuyên khảo Vận dụng phương thức lập NSNN theo kết quả đầu ra trong quản lý chi NSNN của Việt Nam* (Nxb Tài chính, 2005) chủ yếu tập trung đề cập phương thức lập NSNN theo kết quả đầu ra trong quản lý chi NSNN tại Việt Nam. Các tư liệu nghiên cứu của cuốn sách này là tư liệu tham khảo có giá trị cho tác giả khi triển khai nghiên cứu đề tài này. Tuy vậy, cuốn sách này chủ yếu phương pháp lập NSNN theo kết quả đầu ra nhằm quản lý chi NSNN.

Vũ Thị Nhài (2007) trong cuốn *Quản lý tài chính công ở Việt Nam* (Nxb Tài chính, 2007) tác giả đã dành trọn chương 4 để đề cập phân tích vấn đề có tính chất lý thuyết về quản lý chi NSNN. Tuy vậy, một số nội dung có liên quan đến quản lý chi NSNN chưa được cuốn sách này đề cập, chẳng hạn như cơ cấu chi NSNN, các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi NSNN, đặc biệt vấn đề quản lý chi NSNN trong các trường quân đội chưa được cuốn sách này đề cập.